

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HSST
Ngày 25 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị ThA Hương và Ông Nguyễn ThA
Tùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Chín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Tường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên
tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý
số 06/2021/HSST ngày 07/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
06/2021/QĐXXST - HS ngày 16/01/2021 và Thông báo hoãn phiên tòa số
01/TB-TA ngày 28/01/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn B, sinh ngày 16/6/1968; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn 1,
xã Đại Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá lớp
6/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn
C (đã chết) và Nguyễn Thị Nh (đã chết); vợ Chu Thị Kim Th, sinh năm 1969; có
03 con, (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996). Tiền án, tiền sự:
Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 37/2006/HSST ngày 17/8/2006 của Tòa án
nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt Bùi Văn B 15 tháng tù nhưng cho hưởng
án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 20/02/2009 Bùi Văn
B chấp hành xong toàn bộ bản án. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2002 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Tuấn A: Ông Nguyễn Văn M,
sinh năm 1975; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; chị Nguyễn Thị Huyền Tr,

sinh năm 1996 và chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2000. Đều trú tại: thôn Bắc Sơn xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà H, chị Tr và chị Th: Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1950. Trú tại: thôn Bắc S xã Sơn Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.(có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Minh Th, sinh năm 1957; Trú tại: thôn 1 xã Đại Đ, huyện V, Vĩnh Phúc. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 25/10/2020, Bùi Văn B, trú tại: xã Đại Đ, huyện Vĩnh Tường là người có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 21/12/2017 còn giá trị sử dụng đến ngày 21/12/2027, điều khiển xe ô tô BKS 30X - 3325 đi từ thôn 1, xã Đại Đ theo đường quốc lộ 2A hướng từ xã Đại Đ, huyện Vĩnh Tường đi xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường trên xe chở cháu Bùi Thị Phương, cháu Bùi Thị M Châu và con dâu là Lê Thị Uyên, đều trú tại thôn 1 xã Đại Đ, huyện Vĩnh Tường, đến quán ăn B Th của gia đình mình ở bên trái đường quốc lộ 2A theo hướng xã Đại Đ, huyện Vĩnh Tường đi xã T, huyện V. Khi đi đến vị trí trước cửa quán ăn B Th, B giảm tốc độ, bật tín hiệu xi nhan xin đường bên trái rồi cho xe chuyển hướng rẽ trái đi vào quán của gia đình mình. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều đến nên đã đâm va vào xe mô tô BKS 88D1- 442.05 do A Nguyễn Tuấn A, trú tại thôn Bắc Sơn, xã Sơn Đ, huyện L là người có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển đang đi theo chiều từ xã T đi xã Đại Đ, đi đúng phần đường, làn đường quy định. Sau khi va chạm xảy ra, xe mô tô do anh A điều khiển mất lái đổ trượt trên đường vắng ra lề đường phải theo chiều đi của mình và tiếp tục đâm va vào vị trí ống cống xi măng đang dựng đứng của gia đình ông Chu Minh Thìn, trú tại thôn 1 xã Đại Đ, đang để tại lề đường đất bên phải vị trí trước cửa hiệu sửa chữa xe ô tô nhà anh Lê Thanh Đ cùng thôn làm anh A bị thương nằm bất động. Còn B điều khiển xe ô tô trên đến đỗ trước cửa quán của gia đình mình. Sau khi đỗ xe B chạy ra vị trí A A đang nằm tại hiện trường thì thấy A A bị chảy nhiều máu vùng mặt, đang nằm bất tỉnh, xe mô tô bị hư hỏng. Thấy vậy, B đã nhờ A Chu Văn Thắng, trú tại thôn 1 xã Đại Đ là người đang có mặt tại hiện trường điều khiển xe ô tô BKS 30X - 3325 của mình chở nạn nhân đi cấp cứu. Sau đó, A Thắng điều khiển xe ô tô BKS 30X - 3325 đi từ sân quán B Th ra vị trí anh A đang nằm, B đỡ anh A đưa lên xe ô tô rồi ngồi ôm giữ. Trên đường đi Th nhìn thấy anh Chu Văn B cùng trú tại xã Đại Đ là chú ruột của anh Th cũng là em vợ

của B đi từ nhà anh Th ra nên anh Th đã bảo anh B lên xe đi cùng. Khi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, B, anh Th, anh B đưa anh A đến khoa cấp cứu và làm thủ tục nhập viện. Tại đây, B nói phải đưa xe về hiện trường vụ tai nạn nên anh Th đã điều khiển xe ô tô chở B về đỗ trước cửa quán B Th còn anh B tiếp tục ở lại viện để làm thủ tục nhập viện cho anh A. Do thương tích nặng nên đến ngày 29/10/2020 anh A đã bị tử vong. Tại hồ sơ bệnh án số: 40406 ngày 25/10/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc chuẩn đoán anh A bị chấn thương sọ não nặng, chấn thương hàm mặt, chấn thương cột sống cổ, viêm phổi sắc.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành vẽ sơ đồ hiện trường, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông theo quy định pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì. Quá trình điều tra tạm giữ 01 xe mô tô BKS 88D1 - 442.05, xe ô tô BKS 30X – 3325, thu mẫu máu tại vị trí số (5), thu mảnh mảnh nhựa tại vị trí số (6), thu mảnh nhựa vỡ, ốp gương ô tô, ốp cao su bàn để chân xe mô tô tại vị trí số (1), 250ml nước tiểu của Bùi Văn B, tạm giữ 01 chiếc đầu thu của gia đình anh Lê Thanh Đ, giữ 01 chiếc đầu thu của gia đình chị Chu Thị Kim Th là vợ của B, 01 đoạn video được trích xuất từ Camera an ninh của gia đình ông Bùi Văn L, trú tại thôn 1, xã Đại Đ, 04 đoạn vi deo được trích xuất từ Camera an ninh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Toàn bộ số vật chứng, dữ liệu này đều được niêm phong theo quy định.

Ngày 29/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 676 gửi Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định để xác định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Tuấn A. Ngày 11/11/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 130/TT, kết luận: Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết sây sát da, ít vết mổ vùng đầu. Chấn thương sọ não nặng: Lỗ khuyết xương sọ vùng trán, máu và tổ chức não hoại tử thoát ra ngoài.

** Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng sau điều trị không hồi phục.*

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số: 647 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy có trong mẫu nước tiểu của Bùi Văn B. Ngày 30/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số: 2789/KLGĐ, kết luận: Không phát hiện thành phần các chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, Methamphetamine, MDMA, Delta - 9 - tetrahydrocannabinol, Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước

tiêu của Bùi Văn B, gửi đến giám định. Hoàn trả lại 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 648, 649 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định nồng độ cồn, chất ma túy trong mẫu máu thu trong cơ thể của anh Nguyễn Tuấn A. Ngày 31/10/2020 Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2841/KLGD, kết luận: Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của Nguyễn Tuấn A, gửi giám định. Hoàn trả lại 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong theo quy định.

Ngày 31/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2793/KLGD, kết luận: Không phát hiện thấy các thành phần các chất ma túy thường gặp (Morphine; Heroine; Methamphetamine; MDMA; Delta- 9- tetrahydrocannabinol; Ketamine) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của anh Nguyễn Tuấn A gửi đến giám định.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số: 660 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định hóa học đối với mẫu chất màu đen bám dính trên nắp capô xe ô tô 30X - 3325 với mẫu chất cao su tại bọc cao su tay nắm lái bên trái xe mô tô 88D1- 442.05. Ngày 05/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2854/KLGD, kết luận: Mẫu chất màu đen ghi thu tại góc bên trái của nắp capô xe ô tô 30X - 3325 của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định cùng loại với mẫu cao su ghi thu tại bọc cao su tay nắm lái bên trái của xe mô tô 88D1 - 442.05 của mẫu ký hiệu A1 gửi làm mẫu so sánh. Hoàn trả mẫu ký hiệu A1 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ” trên có giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 25/10/2020, Công an huyện Vĩnh Tường đã sử dụng máy đo nồng độ cồn trong hơi thở nhãn hiệu ALCONSENSE- PRODIGY II, số ID: 858318, ngày hiệu chỉnh gần nhất là ngày 15/01/2020 để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Văn B, kết quả trong hơi thở B không có nồng độ cồn.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 658 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với thiết bị giám sát hành trình trong xe ô tô 30X - 3325. Ngày 06/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2859/KLGD kết luận: Khôi phục và trích xuất được

dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích dữ liệu, không tìm thấy hình ảnh, video có thời gian hiển thị là ngày 25/10/2020.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 651 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với các đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Lê Thanh Đ, trú tại thôn 1, xã Đại Đ, huyện V. Ngày 01/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2804/KLGD kết luận: *“Trích xuất được dữ liệu trong đầu ghi camera Aanx hiệu HIKVISION gửi giám định, thu được 02 (hai) tập tin video, cụ thể: A01-20201025184000.mp4, kích thước: 17,3MB (18.231.296 bytes); A02-20201025184000.mp4, kích thước: 5,70MB (5.984.256 bytes). Trích xuất được 16 (mười sáu) ảnh diễn biến xuất hiện trên 02 (hai) tập tin video trích xuất được. Sao in được 02 (hai) tập tin video trích xuất được sang 01 (một) đĩa DVD”*.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 652 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với các đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình bà Chu Thị Kim Th, trú tại: thôn 1, xã Đại Đ, huyện V. Ngày 01/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2805/KLGD kết luận: *“Không khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong đầu ghi camera nhãn hiệu VDTECH gửi giám định do đầu ghi không được gắn ổ cứng để lưu trữ dữ liệu”*.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 653 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với các đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình ông Bùi Văn Lượng, trú tại: thôn 1, xã Đại Đ, huyện V. Ngày 09/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2873/KLGD kết luận: *“Trích xuất được 14 (mười bốn) ảnh diễn biến xuất hiện trên tập tin video gửi giám định trong khoảng thời gian từ 18 giờ 45 phút ngày 25/10/2020 đến 18 giờ 52 phút ngày 25/10/2020 (theo thời gian hiển thị trên video), chi tiết được thể hiện trong 01 (một) bản ảnh giám định. Sao in được được tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD”*.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 654 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với các đoạn video trích xuất từ camera an ninh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 09/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2874/KLGD kết luận: *“Trích xuất được 12 (mười hai) ảnh người và phương tiện xuất hiện trong 02*

(hai) tập tin video gửi giám định trong khoảng thời gian yêu cầu, chi tiết được thể hiện trong 01 (một) bản ảnh giám định Sao in được 02 (hai) tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD”.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 659 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video trích xuất từ camera an ninh của gia đình bà Lê Thị Đ, trú tại: thôn 1, xã Đại Đ, huyện V. Ngày 10/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 2890/KLGD kết luận: *“Trích xuất được 05 (năm) ảnh người và phương tiện xuất hiện trong tập tin video gửi giám định trong khoảng thời gian từ 19 giờ 48 phút ngày 25/10/2020 đến 19 giờ 50 phút ngày 25/10/2020 (theo thời gian hiển thị trên video), chi tiết được thể hiện trong 01 (một) bản ảnh giám định. Sao in được tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD”.*

Ngày 28/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Yêu cầu định giá tài sản số 263 và 264 yêu cầu Hội Đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường định giá thiệt hại lần lượt đối với xe ô tô biển kiểm soát 30X - 3325 và xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 442.05 sau khi tai nạn xảy ra. Ngày 12/11/2020, Hội Đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có các bản kết luận định giá tài sản số: 136/KL-HĐĐGTTHS đối với xe ô tô BKS 30X - 3325 kết luận: *“Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30X - 3325 là 6.300.000đ”.* Ngày 12/ 11/2020, Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường có các bản kết luận định giá tài sản số: 137/KL-HĐĐGTTHS đối với xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 442.05 kết luận: *“ Tổng giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88D1 - 442.05 là 1.680.000đ”.* Cơ quan điều tra đã thông báo các kết luận giám định, định giá tài sản nêu trên cho bị cáo B và đại diện gia đình anh Nguyễn Tuấn A biết; B và đại diện gia đình anh A đều đồng ý và không thắc mắc gì.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Quang L trình bày: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo B đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 260 triệu đồng để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình ông chi phí tổ chức việc mai táng cho anh A, thờ cúng và tổn thất tinh thần cho gia đình ông nay ông không yêu cầu bị cáo B phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Chu Minh Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra ông Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại về chiếc tang công.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT - VKSVT ngày 04/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Bùi Văn B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội đối với bị cáo Bùi Văn B giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội Đ xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn B phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng. Đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B và xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến trA luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại đề nghị Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 25/10/2020, Bùi Văn B có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30X - 3325 đi trên đường quốc lộ 2A hướng từ xã Đại Đ đi xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường. Khi đến quán ăn B ThA của gia đình mình tại thôn 1, xã Đại Đ, huyện V bị cáo giảm tốc độ, bật xi nhan xin

đường bên trái rồi điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái đi vào quán của gia đình mình. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều nên đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 88D1 - 442.05 do A Nguyễn Tuấn A điều khiển đang đi đúng phần đường bên phải đường quốc lộ 2A theo chiều từ xã Tân Tiến đi xã Đại D. Hậu quả anh Nguyễn Tuấn A tử vong, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ. Quá trình điều tra, B đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Tuấn A số tiền 260.000.000đ.

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến việc tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản liên quan đến việc tai nạn, bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của B điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định: “Trong khi chuyển hướng, người lái xe phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”. Đã gây hậu quả làm chết 01 người. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của B phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội dA và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tiền từ 30 triệu Đ đến 100 triệu Đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 5 năm.

Do đó bản cáo trạng số: 06/CT - VKSVT ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo Bùi Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ của người điều khiển phương tiện giao thông còn kém. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 260 triệu Đ để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình người bị hại chi phí tổ chức việc mai táng, thờ cúng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, bị cáo hiện là người đang thờ cúng liệt sỹ theo quy định và ngoài ra bị cáo có thành tích cứu cháu Nguyễn Văn Kh là học sinh lớp 3 bị ngã xuống hồ nước ngày 04/01/2021, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có khả năng tự cải tạo và nếu không phải bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức độ phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp chính của bị cáo không phải là lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 260.000.000đ gồm mai táng phí và tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại anh Nguyễn Tuấn A. Ông Nguyễn Quang L (là đại diện cho gia đình anh A) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

Đối với chiếc tang công cũ không còn giá trị sử dụng, quá trình điều tra ông Thìn không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30X - 3325, camera hành trình màu đen, nhãn hiệu YI được dán số ID: 2016DP3709 và thẻ nhớ micro SD nhãn hiệu Netac cùng toàn bộ giấy tờ xe, quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của bị cáo B. 01 chiếc xe mô tô biển kiểm

soát 88D1- 442.05 và toàn bộ giấy tờ xe, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh A. 01 chiếc đầu thu của gia đình anh Lê Thanh Đ và 01 chiếc đầu thu của gia đình bà Chu Thị Kim Th. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. Nhận lại tài sản, bị cáo B, ông Nguyễn Quang L (đại diện theo ủy quyền của gia đình anh A), anh Đ và bà Th không có ý kiến, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số No: 260172022435 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 21/12/2017 còn giá trị sử dụng mang tên Bùi Văn B cho B.

Đối với các mẫu máu tại vị trí số (5); đám mảnh nhựa tại vị trí số (6); mảnh nhựa vỡ, ốp gương ô tô, ốp cao su bàn để chân xe mô tô tại vị trí số (1); Mẫu kí hiệu A1 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong được niêm phong trong cùng bao gói giấy “Mẫu trả” (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2854 ngày 05/11/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc); 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2841 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc); 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2789 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn B phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Bùi Văn B cho UBND xã Đại Đ, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật này.

3. Về xử lý vật chứng và án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Bùi Văn B 01 giấy phép lái xe hạng B2 số No: 260172022435 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 21/12/2017 còn giá trị sử dụng mang tên Bùi Văn B. Tịch thu tiêu hủy Đối với các mẫu máu tại vị trí số (5); mảnh nhựa tại vị trí số (6); mảnh nhựa vỡ, ốp gương ô tô, ốp cao su bàn để chân xe mô tô tại vị trí số (1); Mẫu kí hiệu A1 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong được niêm phong trong cùng bao gói giấy “Mẫu trả” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2854 ngày 05/11/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc); 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong theo quy định (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2841 ngày 03/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc); 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong theo quy định (được hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 2789 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc). (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021 của Chi cục Thi hành án huyện Vĩnh Tường).

4. Án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người đại diện theo ủy quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã Đại Đ;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kiên Thành

